

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 07/AP/2020

I. Thông tin về tổ chức tự công bố sản phẩm

- Công ty TNHH Thương mại tổng hợp và Dịch vụ An Phú
- Địa chỉ: Tổ 48 phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Điện thoại: 02437618086 Fax: 02432474041
- E-mail: congbosanphamcfsa@gmail.com
- Mã số doanh nghiệp: 0105789342

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: MyeongpumGongbondan Gold

2. Thành phần: mật ong 24,5%, chất giữ ẩm: glycerin 14,5%, đường lactose 95 9,5% [đường lactose 95%, chất mang: dextrin (INS1400) 5%], đương quy 8,83%, mẫu đơn 5,35%, củ mài 5,2%, cát cánh 5%, khổ sâm 3,7%, địa hoàng 3,4%, quả ngũ vị tử 3,16%, xuyên khung 2,85%, sơn trà 2,66%, câu kỷ tử 2,5%, cam thảo bắc 2%, bồ công anh 2%, kì hương 1,3%, nhân sâm 1,2%, nhung nai sừng xám 1%, quả cây du 0,5%, sâm núi 0,5%, chiết xuất hồng sâm cô đặc 0,3%, nhân sâm Hàn Quốc 0,05%.

3. Thời hạn sử dụng: 3 năm kể từ ngày sản xuất. Hạn sử dụng được in trên bao bì sản phẩm.

4. Chất liệu bao bì và quy cách đóng gói

4.1. Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong túi nhựa PP và đặt trong hộp nhựa ngoài là hộp gỗ, các nguyên liệu đóng gói đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định Bộ Y tế.

4.2 Quy cách bao gói: 3,75g/viên * 60 viên/ hộp (225g/ hộp); 3.75g * 60ea * 10ea/ hộp ; 3.75g * 36ea * 10ea/hộp; 3.75g * 10ea * 20ea/hộp hoặc theo quy cách nhà sản xuất.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất thực phẩm

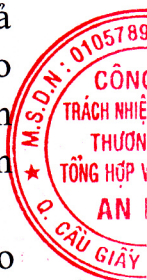
- Nhà sản xuất: Gyoungju Herbal Medicine Co.,Ltd
- Địa chỉ: 40-39, Bongsu-ro, Sang-myeon, Gapyeong-gun, Gyeonggi-do, Republic of Korea.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Sản phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

- Quyết định số: 46/2007/QĐ-BYT: Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm
- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm;



- Tiêu chuẩn nhà sản xuất, cụ thể như sau:

1. Các chỉ tiêu cảm quan

- Trạng thái: dạng viên hoàn
- Màu sắc: màu nâu đặc trưng cho sản phẩm.
- Mùi vị: mùi thơm, vị ngọt đặc trưng cho sản phẩm, không có mùi vị lạ

2. Các chỉ tiêu vi sinh vật

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi khuẩn hiếu khí	CFU/g	10 ⁴
2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10
3	<i>E.Coli</i>	MPN/g	0
4	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10
5	<i>B.Cereus</i>	CFU/g	10 ²
6	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	CFU/g	10 ²

3. Hàm lượng kim loại nặng

STT	Tên chỉ tiêu	Mức tối đa (mg/kg)
1	Cadimi (Cd)	1,0
2	Chì (Pb)	2,0
3	Thủy ngân (Hg)	0,05

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

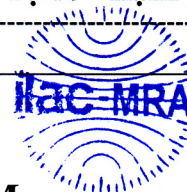
Hà Nội, ngày 22 tháng 09 năm 2020

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VÀ DỊCH VỤ AN PHÚ



GIÁM ĐỐC

Phạm Thanh Bình



Số XN: 843 ND.

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

- Loại mẫu: Myeongpum Gongbondan Gold. Mã số mẫu: 843 ND.
- Tình trạng mẫu: 3,75g/viên x 24 viên, dạng viên hoàn, màu nâu đen, HSD: 22/06/2023.
- Ngày nhận mẫu: 08/09/2020.
- Đơn vị gửi mẫu: Công ty TNHH thương mại tổng hợp và dịch vụ An Phú.
- Địa chỉ: Tổ 48, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
- Yêu cầu kiểm nghiệm: (Theo phiếu yêu cầu).
- Thời gian kiểm nghiệm: Từ ngày 08/09/2020 đến ngày 15/09/2020.
- Kết quả:

STT	Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Kết quả	Đơn vị
1.	Hàm lượng Chì	TCCS 45 - 1 : 2016	KPH (LOD = 0,008)	mg/Kg
2.	Hàm lượng Cadimi	TCCS 45 : 2016	<0,02	mg/Kg
3.	Hàm lượng Thủy ngân	TCCS 45 - 1 : 2016	KPH (LOD = 0,003)	mg/Kg
4.	Vi sinh vật trong chuỗi thực phẩm (Định lượng tổng số vi khuẩn hiếu khí)	TCVN 4884 -1:2015 ^{*,a}	3,8 x 10 ³	CFU/g
5.	Định lượng <i>Coliforms</i>	TCVN 6848:2007 ^{*,a}	KPH (LOD = 10)	CFU/g
6.	Định lượng <i>E. coli</i>	TCVN 6846: 2007 ^{*,a}	KPH (LOD = 0)	CFU/g
7.	Định lượng tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	TCVN 8275-2:2010 ^{*,a}	KPH (LOD = 10)	CFU/g
8.	Định lượng <i>Cl.perfringens</i>	TCVN 4991:2005 ^{*,a}	KPH (LOD = 10)	CFU/g
9.	Định lượng <i>B.cereus</i>	TCVN 4992:2005 ^{*,a}	KPH (LOD = 10)	CFU/g

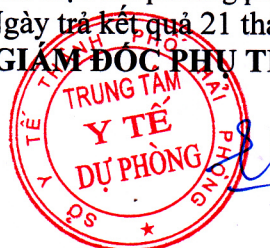
Ghi chú: KPH – không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp).

KHOA XÉT NGHIỆM

ThS. Nguyễn Thị Quyển

Ngày trả kết quả 21 tháng 09 năm 2020

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH, ĐIỀU HÀNH



Th.S Phùng Anh Hoa

Chú thích:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử.
- Không được trích sao từng phần kết quả thử nghiệm nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của lãnh đạo TTYTDP Hải Phòng.
- Tên, địa chỉ của khách hàng và mẫu được ghi theo yêu cầu của đơn vị gửi mẫu.
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định.
- Chỉ tiêu có dấu * là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2005
- Chỉ tiêu có dấu a là chỉ tiêu được chỉ định theo thông tư 20 /2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT ngày 01/08/2013
- Chỉ tiêu có dấu ** là chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ

NỘI DUNG DỰ THẢO NHÃN PHỤ CỦA SẢN PHẨM

1. Tên sản phẩm: MyeongpumGongbondan Gold

2. Thành phần: mật ong 24,5%, chất giữ ẩm: glycerin 14,5%, đường lactose 95 9,5% [đường lactose 95%, chất mang: dextrin (INS1400) 5%], đương quy 8,83%, mẫu đơn 5,35%, củ mài 5,2%, cát cánh 5%, khở sâm 3,7%, địa hoàng 3,4%, quả ngũ vị tử 3,16%, xuyên khung 2,85%, sơn trà 2,66%, câu kỷ tử 2,5%, cam thảo bắc 2%, bồ công anh 2%, kì hương 1,3%, nhân sâm 1,2%, nhung nai sừng xám 1%, quả cây du 0,5%, sâm núi 0,5%, chiết xuất hồng sâm cô đặc 0,3%, nhân sâm Hàn Quốc 0,05%.

3. Ngày sản xuất: 03 năm trước hạn sử dụng

4. Hạn sử dụng: in trên bao bì sản phẩm theo định dạng: năm. tháng. ngày.

5. Quy cách đóng gói: 3,75g/viên * 60 viên/ hộp (225g/ hộp); 3.75g * 60ea * 10ea/ hộp ; 3.75g * 36ea * 10ea/hộp; 3.75g * 10ea * 20ea/hộp hoặc theo quy cách nhà sản xuất.

6. Hướng dẫn sử dụng:

- Cách dùng: Người lớn 1 ngày 2 lần, mỗi lần một viên, nhai trước bữa ăn hoặc sau bữa ăn.

- Chú ý :

+ Người có cơ địa dị ứng, cơ địa đặc biệt phải kiểm tra kỹ thành phần sản phẩm.

+ Phụ nữ mang thai, cho con bú, người đang điều trị bệnh cần tham vấn chuyên gia trước khi dùng.

+ Không sử dụng sản phẩm đã quá hạn sử dụng.

- Bảo quản: bảo quản nơi khô ráo thoáng mát, tránh ánh sáng trực tiếp của mặt trời.

7. Xuất xứ: Hàn Quốc (KOREA)

- Nhà sản xuất : Gyoungju Herbal Medicine Co.,Ltd

- Địa chỉ: 40-39, Bongsu-ro, Sang-myeon, Gapyeong-gun, Gyeonggi-do, Republic of Korea

8. Thương nhân nhập khẩu, phân phối và chịu trách nhiệm về sản phẩm:

- Công ty TNHH Thương mại tổng hợp và Dịch vụ An Phú

- Địa chỉ: Tổ 48 phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

- Điện thoại: 02437618086

Fax: 02432474041

Hà Nội, ngày 22 tháng 09 năm 2020

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VÀ DỊCH VỤ AN PHÚ



GIÁM ĐỐC

Phạm Thanh Bình





2019 대한민국 100대
일자리 창출 기업 선정



명품공본단골드

제 품 명	명품공본단골드	식품의 유형	기타가공품
내 용 량	3.75 g × 60환 (225 g)		
제 조 원	(주)경주생약식품사업부 / 경기도 가평군 삼면 불수로 40-39		
원재료명 및 함량	사양별골(국내산), 글리세린, 유당95[유당(미국산), 덱스트린], 당귀(국내산), 작약, 마 안삼, 하수오, 지황, 오미자, 천궁, 산사, 구기자, 감초, 산수유, 침향, 인삼, 녹용추출액 (고형분 2.6%), 황칠나무잎, 유백피, 홍삼농축액(고형분 60%, 사포닌 70 mg/g), 산양삼, 유유함유		
내포장재질	폴리프로필렌(PP)	품목보고번호	20080377130317
• 섭취량 및 섭취방법 - 보통 성인 1일 2회, 1회 1환씩 식전 또는 식간에 씹어서 • 섭취시 주의사항 - 알레르기체질, 특이체질의 경우 성분을 꼭 확인하십시오 - 임신, 수유부 및 질병 치료중인 경우 전문가와 상의 후 • 유통기한이 지난 제품은 섭취하지 마십시오 • 반품 및 교환처: 본사 및 소비자상담실 • 소비자상담실: 080-584-6639 • 보관상 주의사항 - 개봉 후에는 즉시 섭취하시기 바랍니다. - 직사광선과 고온다습한 곳을 피해 서늘한 곳에 보관하십시오		※ "부정·불량 식품 신고는 국번없이 1399" ※ 본 제품은 공정거래위원회 고시 소비자 분쟁해결 기준에 의거 교환 또는 보상받을 수 있습니다. ※ 제품 섭취시 개인의 체질에 따라 이상반응이 나타날 수 있으나, 이런 경우 섭취를 중단하시고 제품 구입처 및 본사 소비자 상담실로 문의하여 주시기 바랍니다. ※ 본 제품은 망종, 대두, 호두, 계, 새우, 조개류(굴, 전복, 홍합 포함)를 사용한 제품과 같은 제조시설에서 제조하였습니다.	



8 809211 743629

유통기한: 2023.06.22

까지



2019 대한민국 100대
밥자의 으뜸 기업 선정

명품공본단골드

제 품 명	명품공본단골드	식품의 유형	기타가공품
내 용 량	3.75 g × 60환 (225 g)		
제 조 원	(주)경주생약식품사업부 / 경기도 가평군 상면 봉수로 40-39		
원재료명 및 함량	사양벌꿀(국내산), 글리세린, 유당95[유당(미국산), 덱스트린], 당귀(국내산), 작약, 마, 만삼, 하수오, 지황, 오미자, 천궁, 산사, 구기자, 감초, 산수유, 침향, 인삼, 녹용추출액(고형분2.6%), 황칠나무잎, 유백피, 홍삼농축액(고형분60%, 사포닌 70 mg/g), 산양삼 우유함유		
내포장재질	폴리프로필렌(PP)	품목보고번호	20080377130317
▪ 섭취량 및 섭취방법 - 보통 성인 1일 2회, 1회 1환씩 식전 또는 식간에 씹어서 섭취하십시오. ▪ 섭취시 주의사항 - 알레르기체질, 특이체질의 경우 성분을 꼭 확인하십시오. - 임신, 수유부 및 질병 치료중인 경우 전문가와 상의 후 섭취하십시오. - 유통기한이 지난 제품은 섭취하지 마십시오. ▪ 반품 및 교환처 : 본사 및 소비자상담실 ▪ 소비자상담실 : 080-584-6639 ▪ 보관상 주의사항 - 개봉 후에는 즉시 섭취하시기 바랍니다. - 직사광선과 고온다습한 곳을 피해 서늘한 곳에 보관하십시오. ※ "부정·불량 식품 신고는 국번없이 1399" ※ 본 제품은 공정거래위원회 고시 소비자 분쟁해결 기준에 의거 교환 또는 보상받을 수 있습니다. ※ 제품 섭취시 개인의 체질에 따라 이상반응이 나타날 수 있으니, 이런 경우 섭취를 중단하시고 제품 구입처 및 본사 소비자 상담실로 문의하여 주시기 바랍니다. ※ 본 제품은 망고, 대두, 호두, 계, 새우, 조개류(굴, 전복, 홍합 포함)를 사용한 제품과 같은 제조시설에서 제조하였습니다.			
유통기한: 2023.06.22			까지









제 품 명	명동공본단골드	식품의 유형	기타가공품
내 용 량	3.75 g × 60환 (225 g)		
제 조 원	(주)경주생약식품사업부 / 경기도 가평군 상면 봉수로 40-39		
원 재료 명 및 함 량	시암별골(국내산), 글리세린, 유당95(유당(미국산), 덱스트린, 당귀(국내산), 작약, 마, 만삼, 하수오, 지황, 오미자, 천궁, 산사, 구기자, 감초, 산수유, 철향, 인삼, 녹용추출액(고형분2.6%), 꿀칠나무잎, 유백피, 홍삼농축액(고형분60%, 사도닌 70 mg/g), 산양삼 무유함유		
내포장재질	폴리프로필렌(PP)	식품보호번호	20080377130317
• 섭취량 및 섭취방법 - 보통 성인 1일 2회, 1회 1환씩 식전 또는 식간에 씹어서 섭취하십시오. • 섭취시 주의사항 - 알레르기질환, 특이체질의 경우 성분을 꼭 확인하십시오. - 임신, 수유부 및 질병 치료중인 경우 전문가와 상의 후 섭취하십시오. - 유통기한이 지난 제품은 섭취하지 마십시오. • 반품 및 교환처 : 분사 및 소비자상담실 • 소비자상담실 : 080-584-6639 • 보관상 주의사항 - 개봉 후에는 즉시 섭취하시기 바랍니다. - 직사광선과 고온다습한 곳을 피해 서늘한 곳에 보관하십시오. ※ "부정·불량 식품 신고는 국번없이 1399" ※ 본 제품은 공정거래위원회 고시 소비자 분쟁해결 기준에 의거 교환 또는 보상받을 수 있습니다. ※ 제품 섭취시 개인의 체질에 따라 이상반응이 나타날 수 있으나, 이런 경우 섭취를 중단하시고 제품 구입처 및 분사 소비자 상담실로 문의하여 주시기 바랍니다. ※ 본 제품은 원공, 대두, 호두, 계, 채우, 조개류(굴, 전복, 홍합 포함)를 사용한 제품과 같은 제조시설에서 제조되었습니다.			
유통기한 : 2023.06.28		까지	

